

Số: 120/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 105/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Hoàng Thị Hải Y, sinh năm 1994. Nơi thường trú: tổ B khu B, phường H, tỉnh Quảng Ninh

+ Anh Lại Bảo K, sinh năm 1999. Nơi thường trú: tổ B khu B, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Hải Y và anh Lại Bảo K là hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường H, tỉnh Quảng Ninh). Từ đầu năm 2025 đến nay, vợ chồng chị Y, anh K đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Hoàng Thị Hải Y và anh Lại Bảo K.

[2] Về con chung: chị Y và anh K có 01 con chung là Lại Thảo N- sinh ngày 21/5/2019. Chị Y và anh K thống nhất thỏa thuận chị Y là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000đồng/tháng (hai triệu năm trăm nghìn đồng/tháng) kể từ tháng 9/2025 cho đến khi con chung thành niên.

[3] Về tài sản chung: chị Y và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: chị Y và anh K thỏa thuận chị Y chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Hoàng Thị Hải Y và anh Lại Bảo K thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Y và anh K có 01 con chung là Lại Thảo N- sinh ngày 21/5/2019. Chị Y là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Lại Thảo Nguyên cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000đồng/tháng (hai triệu năm trăm nghìn đồng/tháng) kể từ tháng 9/2025 cho đến khi con chung thành niên và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* chị Y và anh K không yêu cầu Toà án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: chị Y tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000800 ngày 11/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị Y đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND KV1-Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Hà Lâm, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Duyên